

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

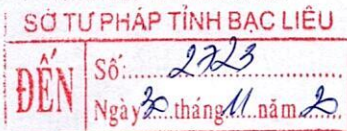
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42/2020/NQ-HĐND

Bạc Liêu, ngày 23 tháng 11 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bạc Liêu giai đoạn năm 2017 - 2020 đến hết năm 2021



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 về kỳ họp thứ chín, Quốc hội khóa XIV;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 179/TTr-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh "về việc kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bạc Liêu giai đoạn năm 2017 - 2020 đến hết năm 2021"; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bạc Liêu giai đoạn năm 2017 - 2020 đến hết năm 2021 đối với các nghị quyết sau:

Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thời kỳ ổn định ngân sách giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2017 - 2020.

Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bạc Liêu năm 2017.

Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bạc Liêu năm 2017.

Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2017 tỉnh Bạc Liêu.

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2017 tỉnh Bạc Liêu.

Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2017 tỉnh Bạc Liêu.

Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2017 tỉnh Bạc Liêu.

Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2017 tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 23 tháng 11 năm 2020, có hiệu lực từ ngày 02 tháng 12 năm 2020 và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu (NH).



CHỦ TỊCH

Lê Thị Ái Nam